

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 11/04/2026 đến 20/04/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			11/04	12/04	13/04	14/04	15/04	16/04	17/04	18/04	19/04	20/04
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	366	357	352	339	311	276	239	286	330	366
		Time_max	22h16	23h14	0h00	0h15	1h22	3h00	14h27	15h18	16h14	17h14
	Nước ròng	Hmin (cm)	52	60	79	107	142	143	119	106	89	59
		Time_min	8h06	8h55	9h42	10h27	16h38	20h47	22h59	23h00	0h46	2h23
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	265	265	255	238	214	186	192	215	235	251
		Time_max	23h59	0h00	1h00	1h24	2h00	2h20	13h00	14h11	15h25	17h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	4	19	39	58	76	94	113	109	77	47
		Time_min	11h30	12h35	14h03	15h51	17h24	18h47	20h10	6h39	6h53	7h20
HỒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	305	305	300	289	269	239	229	268	304	334
		Time_max	23h59	0h00	1h00	1h26	2h17	3h08	13h26	15h00	16h09	17h14
	Nước ròng	Hmin (cm)	62	71	87	106	128	145	152	149	116	76
		Time_min	11h08	12h06	13h24	15h00	16h49	19h22	23h00	0h45	5h33	6h24
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	357	359	348	327	294	255	277	305	332	357
		Time_max	0h00	0h03	1h00	1h24	2h00	11h00	13h00	15h00	17h00	18h09
	Nước ròng	Hmin (cm)	77	88	105	129	156	188	202	154	108	71
		Time_min	11h34	12h36	13h49	15h11	16h40	18h20	5h05	5h36	6h19	7h06
HỒN NGỰ	Nước lớn	Hmax (cm)	225	226	223	214	201	205	229	249	262	268
		Time_max	0h00	0h00	1h00	1h03	1h14	12h00	13h00	14h00	15h00	16h01
	Nước ròng	Hmin (cm)	67	77	79	78	78	84	97	94	65	38
		Time_min	11h27	13h05	15h16	16h34	17h41	18h45	19h50	6h29	7h00	7h36
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	104	102	101	102	101	112	123	132	138	143
		Time_max	3h22	4h00	22h03	23h00	10h13	11h11	12h00	13h00	14h00	14h19
	Nước ròng	Hmin (cm)	52	57	62	64	61	57	54	54	51	41
		Time_min	11h05	11h56	13h05	14h58	17h00	18h08	18h59	19h42	6h53	7h31
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	114	113	114	116	119	125	132	138	144	148
		Time_max	15h00	9h20	9h22	9h27	10h00	10h00	10h06	10h27	11h00	11h22
	Nước ròng	Hmin (cm)	62	62	63	66	72	78	74	66	60	55
		Time_min	0h00	0h58	1h53	2h37	3h13	3h42	16h37	17h17	18h03	18h54
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	149	139	130	123	117	116	126	137	147	155
		Time_max	14h27	16h00	17h20	19h00	20h23	9h23	10h00	10h00	10h12	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	39	42	47	53	61	70	61	50	42	37
		Time_min	0h00	0h43	1h31	2h08	2h38	3h00	16h25	17h14	18h02	18h51
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	154	145	147	150	151	151	159	169	177	183
		Time_max	13h22	16h00	19h00	20h00	21h00	9h00	9h08	9h24	10h00	10h12
	Nước ròng	Hmin (cm)	76	74	75	78	84	80	67	57	52	50
		Time_min	0h00	0h23	1h14	1h57	2h34	15h32	16h15	17h00	17h49	18h41
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	192	188	185	183	182	179	179	190	201	211
		Time_max	15h00	16h30	18h07	20h00	21h00	22h00	10h00	10h20	11h00	11h15
	Nước ròng	Hmin (cm)	114	113	114	118	125	134	129	119	110	104
		Time_min	1h08	1h52	2h27	2h56	3h23	3h46	16h35	17h35	18h35	19h37
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	177	178	175	168	158	146	147	160	172	183
		Time_max	16h00	17h00	18h00	19h00	20h00	21h04	9h00	9h03	9h29	10h05
	Nước ròng	Hmin (cm)	34	36	42	54	70	90	79	63	48	34
		Time_min	0h02	0h39	1h16	1h52	2h27	2h55	16h13	17h35	18h54	20h06
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	283	272	257	244	244	248	248	259	274	288
		Time_max	14h02	15h00	15h18	20h00	22h00	23h59	0h00	11h00	11h23	12h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	142	148	155	164	176	184	158	135	118	107
		Time_min	0h00	0h34	1h47	3h00	3h57	16h56	17h40	18h24	19h10	19h57
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	353	351	350	351	354	359	365	373	381	380
		Time_max	14h00	13h00	13h00	13h00	13h06	13h23	14h00	3h00	3h20	15h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	155	154	150	147	148	155	123	90	65	52
		Time_min	2h26	3h39	4h42	5h36	6h22	7h04	20h10	20h48	21h28	22h12

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			11/04	12/04	13/04	14/04	15/04	16/04	17/04	18/04	19/04	20/04
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	361	350	337	331	328	323	324	336	348	360
		Time_max	14h00	15h00	17h29	20h00	21h24	23h00	10h11	10h18	11h00	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	243	242	244	248	256	268	247	229	215	206
		Time_min	1h05	1h58	2h40	3h16	3h46	4h12	17h02	17h53	18h47	19h45
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	329	336	336	340	340	338	334	330	324	315
		Time_max	23h24	23h59	0h00	0h24	1h00	1h23	2h00	2h23	3h00	4h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	109	106	108	117	132	140	118	100	90	86
		Time_min	15h48	16h27	17h05	17h43	18h20	6h53	7h31	8h13	9h02	10h01
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	120	118	115	114	111	114	118	122	125	127
		Time_max	21h08	22h00	23h00	0h00	0h00	12h29	13h26	14h21	15h16	16h11
	Nước ròng	Hmin (cm)	89	92	96	99	102	100	94	89	85	82
		Time_min	10h44	11h44	12h56	14h17	7h09	4h06	4h38	5h15	5h55	6h36
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	118	114	109	104	99	99	103	107	111	115
		Time_max	0h00	0h00	0h00	0h00	0h00	12h15	14h00	15h00	17h00	19h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	67	67	69	72	77	74	66	59	54	50
		Time_min	12h49	13h49	14h55	15h59	16h58	5h29	6h02	6h42	7h26	8h14

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 11/04/2026

PHÒNG DỰ BÁO HẢI VÂN

Trịnh Thị Phương